

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Thu Ph và anh Bùi Thanh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thu Ph.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Trần Thị Thu Ph, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Khu Đoàn Kết, xã An Ngh, tỉnh Phú Th.

+ Người bị kiện: Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Lũ, xã An Ngh, tỉnh Phú Th.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu Ph và anh Bùi Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ph, anh T có 01 con chung là Bùi Thanh Ng, sinh ngày 10/10/2023.

Giao con chung là cháu Bùi Thanh Ng cho chị Ph trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Thanh T cấp dưỡng 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 12/2025 để chị Trần Thị Thu Ph nuôi con Bùi Thanh Na cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về công nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh PT;
- VKSND KV 17 - PT; VKS tỉnh PT.
- THADS tỉnh PT;
- UBND xã An Ngh;
- Các ĐS; Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Hải Dương